

PHIẾU HỌC TẬP VỀ PHƯƠNG TRÌNH TÍCH

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

1. TRẮC NGHIỆM CHỌN ĐÁP ÁN

Câu 1. Phương trình nào sau đây là phương trình tích?

A. $(x-3)(3x+1)=2$.

B. $(x-3)(2x+3)=(x-3)$.

C. $(x-3)(2x+3)=(x-3)$.

D. $(x-5)(x+1)=0$.

Câu 2. Trong các phương trình sau, đâu là phương trình tích

A. $x(x-4)=2(x-4)$.

B. $2x(x+5)(2x-1)=0$.

C. $5x(5x+1)=(5x+1)$.

D. $(2x-2)(5x+1)=(2x-2)(x+6)$.

Câu 3. Nghiệm của phương trình $(x-5)(x+1)=0$ là?

A. $x=-5; x=1$.

B. $x=5; x=-1$.

C. $x=5; x=1$.

D. $x=-5; x=-1$.

Câu 4. Nghiệm của phương trình $(2x-3)(x+2)=0$ là

A. $x=\frac{3}{2}; x=2$.

B. $x=-\frac{3}{2}; x=2$.

C. $x=\frac{3}{2}; x=-2$.

D. $x=-\frac{3}{2}; x=-2$.

Câu 5. Cho biết phương trình $(x+5)(x+1)=0$ có bao nhiêu nghiệm?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 6. Số nghiệm của phương trình $2x(x+5)(2x-1)=0$ là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 7. Nghiệm của phương trình $x(x-5)+2(x-5)=0$ là

A. $x=2; x=5$.

B. $x=-2; x=-5$.

C. $x=-2; x=5$.

D. $x=2; x=-5$.

Câu 8. Phương trình $(x-3)^2+2(x-3)=0$ có nghiệm là

A. $x=3; x=1$.

B. $x=-3; x=1$.

C. $x=3; x=-1$.

D. $x=-3; x=-1$.

Câu 9. Phương trình $(x-6)^2=(x+2)(6-x)$ có nghiệm là

A. $x=2; x=-6$.

B. $x=-2; x=6$.

C. $x=2; x=6$.

D. $x=2; x=-6$.

Câu 10. Phương trình $(2x+7)^2=9(x+2)^2$ có nghiệm là

A. $x=1; x=\frac{13}{5}$.

B. $x=-1; x=\frac{13}{5}$.

C. $x=1; x=-\frac{13}{5}$.

D. $x=-1; x=-\frac{13}{5}$.

A. $x=-2; x=-3$.

B. $x=2; x=-3$.

C. $x=-2; x=3$.

D. $x=2; x=3$.

2. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, em chọn đúng hoặc sai

Câu 1.

a) Phương trình $(x-2)(x+3)=0$ là phương trình tích.

b) Phương trình $(x-2)(x+3)=2$ là phương trình tích.

c) Phương trình $(x-2)(x^2+3)=0$ chỉ có 1 nghiệm.

d) Phương trình $-4(x+3)=0$ chỉ có 2 nghiệm.

Câu 2. Cho phương trình $9x^2-1-2x(3x-1)=0$, khi đó

a) Phương trình có nghiệm là $x=1; x=\frac{1}{3}$

b) Phương trình có một nghiệm nguyên.

c) Tổng hai nghiệm của phương trình là $\frac{-2}{3}$

d) Tích hai nghiệm của phương trình là $\frac{2}{3}$

Câu 3. Cho phương trình $x^3 - x^2 + 4x - 4 = 0$, khi đó

a) Nghiệm của phương trình là $x = 1; x = 2$

b) Nghiệm của phương trình là có một nghiệm nguyên.

c) Nghiệm của phương trình là $x = 1$.

d) Nghiệm của phương trình là $x = 2$.

Câu 4. Cho phương trình $x^4 + 9x^3 - x^2 - 9x = 0$. Khi đó

a) Phương trình này có duy nhất 1 nghiệm dương.

b) Phương trình này có duy nhất 1 nghiệm âm.

c) Phương trình này có 2 nghiệm dương.

d) Phương trình này có 2 nghiệm dương và 2 nghiệm âm.

3. TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN

Câu 1. Biến đổi phương trình $x(x-5) + 2(x-5) = 0$ thành phương trình tích ?

Câu 2. Phương trình $(x^2 + 4)(2x - 3) = 0$ có nghiệm là ?

Câu 3. Nghiệm của phương trình $(x-6)^2 = (x+2)(6-x)$ là

Câu 4. Phương trình $(x-3)^2 + 2(x-3) = 0$ có tập nghiệm là gì?

Câu 5. Phương trình $x^2 - 9x - 10 = 0$ có tổng các nghiệm là ?

Câu 6. Phương trình $(2x^2 + x - 6)^2 + 3(2x^2 + x - 3) = 9$ có số nghiệm là bao nhiêu?

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Giải các phương trình sau:

a) $(5x - 4)(4x + 6) = 0$

b) $(3,5x - 7)(2,1x - 6,3) = 0$

c) $(4x - 10)(24 + 5x) = 0$

d) $(x + 1)^2 + 2(x + 1) + 1 = 0$

Bài 2. Hai trường A và B có 420 học sinh thi đỗ vào lớp 10, đạt tỉ lệ là 84%. Riêng trường A tỉ lệ đỗ là 80%. Riêng trường B tỉ lệ đỗ là 90%. Tính số học sinh dự thi của mỗi trường.